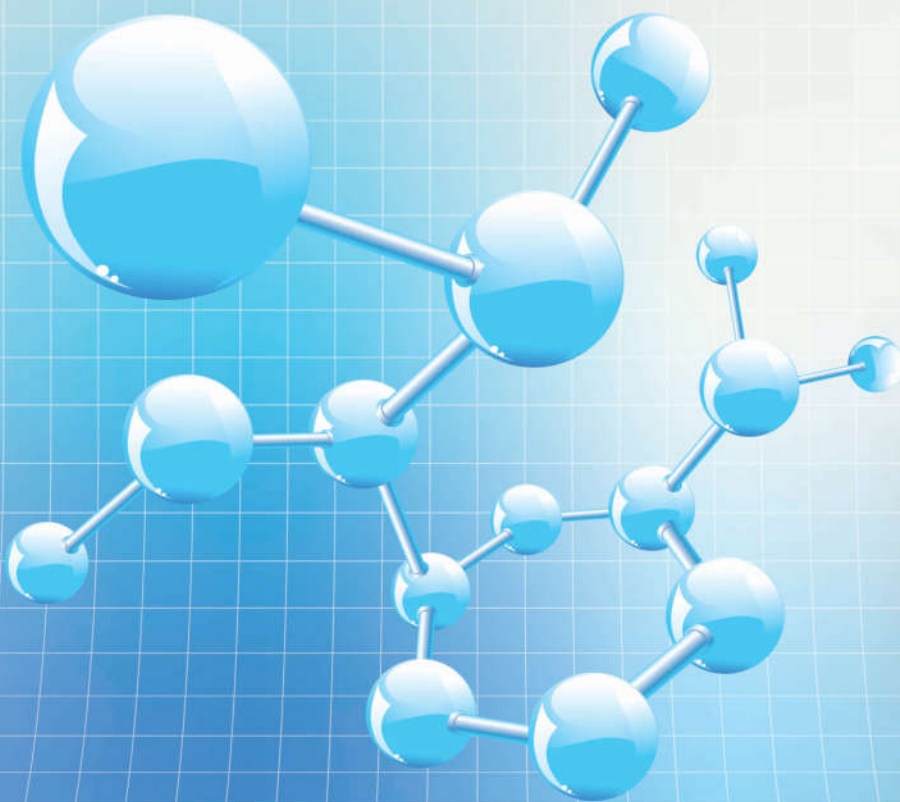




Tạp chí NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

ĐẠI HỌC SÀO ĐỎ
SCIENTIFIC JOURNAL - SAO DO UNIVERSITY

P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X



Số 1 (88)
2025

P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X

■ **Tổng Biên tập**

TS. Đỗ Văn Đình

■ **Phó Tổng biên tập**

TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

■ **Thư ký Tòa soạn**

PGS.TS. Ngô Hữu Mạnh

■ **Hội đồng Biên tập**

TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên - Chủ tịch Hội đồng

GS.TS. Phạm Thị Ngọc Yến

PGS.TSKH. Trần Hoài Linh

PGS.TS. Nguyễn Văn Liên

GS.TSKH. Thân Ngọc Hoàn

GS.TSKH. Bành Tiến Long

GS.TS. Nguyễn Đức Toàn

PGS.TS. Lê Thu Quý

GS.TS. Lê Anh Tuấn

GS.TS. Đinh Văn Sơn

PGS.TS. Trương Thị Thủy

PGS.TS. Nguyễn Thị Bất

GS.TS. Đỗ Quang Kháng

PGS.TS. Ngô Sỹ Lương

PGS.TS. Khuất Văn Ninh

GS.TSKH. Phạm Hoàng Hải

PGS.TS. Đoàn Ngọc Hải

PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hà

GS.TS. Yu Ming Zhang

GS.TS. Nguyễn Văn Anh

■ **Ban Biên tập**

TS. Vũ Văn Đông - Trưởng ban

ThS. Đoàn Thị Thu Hằng - Phó Trưởng ban

■ **Editor-in-Chief**

Dr. Do Van Dinh

■ **Vice Editor-in-Chief**

Dr. Nguyen Thi Kim Nguyen

■ **Office Secretary**

Assoc.Prof.Dr. Ngo Huu Manh

■ **Editorial Board**

Dr. Nguyen Thi Kim Nguyen - Chairman

Prof.Dr. Pham Thi Ngoc Yen

Assoc.Prof.Dr.Sc. Tran Hoai Linh

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Van Lien

Prof.Dr.Sc. Than Ngoc Hoan

Prof.Dr.Sc. Banh Tien Long

Prof.Dr. Nguyen Duc Toan

Assoc.Prof.Dr. Le Thu Quy

Prof.Dr. Le Anh Tuan

Prof.Dr. Dinh Van Son

Assoc.Prof.Dr. Truong Thi Thuy

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Thi Bat

Prof.Dr. Do Quang Khang

Assoc.Prof.Dr. Ngo Sy Luong

Assoc.Prof.Dr. Khuat Van Ninh

Prof.Dr.Sc. Pham Hoang Hai

Assoc.Prof.Dr. Doan Ngoc Hai

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Ngoc Ha

Prof.Dr. Yu Ming Zhang

Prof.Dr. Nguyen Van Anh

■ **Editorial**

Dr. Vu Van Dong - Head

MSc. Doan Thi Thu Hang - Deputy Head

Địa chỉ Tòa soạn:

Trường Đại học Sao Đỏ.

Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/> Email: tapchikhcn@saodo.edu.vn.

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

In 2.000 bản, khổ 21 × 29,7cm, tại Công ty TNHH in Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.

LIÊN NGÀNH ĐIỆN - ĐIỆN TỬ - TỰ ĐỘNG HÓA

- | | | |
|---|----|--|
| Nghiên cứu đánh giá hiệu quả của các mạng nhân tạo học sâu trong nhận dạng các tín hiệu ra-đa | 5 | Vũ Xuân Tùng |
| Ứng dụng thuật toán tìm kiếm hấp dẫn mờ để tối ưu tham số cho mạng CNN trong nhận dạng | 10 | Nguyễn Thị Quyên
Nguyễn Thị Phương
Nguyễn Thị Phương Oanh |
| Thiết kế các bộ điều khiển tách kênh cho hệ nhiều vào nhiều ra | 17 | Nguyễn Thu Hà
Đinh Thị Lan Anh
Cao Thành Trung
Chu Đức Việt
Nguyễn Đức Quang |
| So sánh hiệu suất giữa bộ lọc FIR và LMS trong xử lý nhiễu tín hiệu điện não đồ EEG | 24 | Nguyễn Xuân Kiên
Bùi Phương Thảo
Đỗ Văn Đình |

LIÊN NGÀNH CƠ KHÍ - ĐỘNG LỰC

- | | | |
|---|----|--|
| Nghiên cứu ảnh hưởng của chế độ lái xe đến lượng tiêu thụ nhiên liệu của ô tô sử dụng số sàn bằng phần mềm Carsim | 31 | Vũ Thành Trung
Nguyễn Đình Cường
Lê Đức Thắng
Ngô Thị Mỹ Bình |
| Nghiên cứu các tham số kích thước ảnh hưởng đến ứng suất của tấm phẳng có lỗ khoét hình tròn | 37 | Nguyễn Đức Hải
Nguyễn Văn Hình
Dương Thị Hà
Nguyễn Thị Liễu |
| Ứng dụng phương pháp phần tử biên trên phần mềm SimSolid phân tích dao động của trục chính máy phay CNC | 43 | Mạc Văn Giang
Dương Thị Hà
Đào Văn Kiên
Mạc Thị Nguyên
Trịnh Văn Cường |
| Nghiên cứu phương pháp ghép nối thép tấm với thép trụ bằng công nghệ hàn điện trở: Tổng quan - Phần 1 | 49 | Huỳnh Nguyệt Khuyến
Ngô Hữu Mạnh
Trần Văn An |
| Nghiên cứu ổn định chuyển động của xe khách 16 chỗ trong điều kiện gió ngang | 55 | Đỗ Tiến Quyết
Phùng Đức Hải Anh
Nguyễn Lương Căn |

NGÀNH KINH TẾ

- | | | |
|--|----|---|
| Nợ và quản lý nợ nước ngoài tại Việt Nam | 60 | Nguyễn Minh Tuấn
Phạm Thị Hồng Hoa |
| Ứng dụng công nghệ mới vào hoạt động kế toán quản trị tại các công ty may trên địa bàn tỉnh Hải Dương | 68 | Vũ Thị Lý |
| Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng khi mua sắm tại Aeon mall Hà Đông | 74 | Nguyễn Thị Ngọc Mai |
| Giải pháp hoàn thiện tổ chức công tác kế toán môi trường tại các doanh nghiệp sản xuất trên địa bàn tỉnh Hải Dương | 80 | Vũ Thị Lý
Lương Thị Hoa
Vũ Thị Thanh Thủy |

NGÀNH HÓA HỌC - THỰC PHẨM

- | | | |
|--|----|--|
| Tối ưu một số điều kiện để sản xuất cây giống Hoàng đàn (<i>Cupressus torulosa</i> D. Don) bằng kỹ thuật nhân giống vô tính tại Vườn Quốc gia Hoàng Liên, Lào Cai | 86 | Vũ Đức Quyền
Dương Toàn Thắng
Dương Quyết Chiến
Nguyễn Văn Sang |
|--|----|--|

NGÀNH KHOA HỌC GIÁO DỤC

- | | | |
|--|----|-------------------------------|
| Dạy học theo mô hình 5E để phát triển năng lực giải quyết vấn đề công nghệ cho sinh viên ngành Sư phạm Công nghệ | 93 | Lê Ngọc Hòa
Trần Duy Khánh |
|--|----|-------------------------------|

LIÊN NGÀNH TRIẾT HỌC - XÃ HỘI HỌC - CHÍNH TRỊ HỌC

- | | | |
|--|-----|---|
| Vai trò của giảng viên lý luận chính trị với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch | 99 | Nguyễn Thị Nhan
Phan Hoàng Đức |
| Phát triển nông nghiệp bền vững vùng Đồng bằng sông Hồng và những yếu tố tác động | 105 | Vũ Văn Đông
Vũ Văn Chương
Vũ Hồng Phong |
| Tư tưởng nhân văn của Hồ Chí Minh và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay | 111 | Đỗ Thị Thùy
Đặng Thị Dung
Phạm Thị Mai |
| Nâng cao ý thức chính trị của sinh viên Việt Nam trong bối cảnh hiện nay | 117 | Nguyễn Thị Hiền |
| Chuyển đổi số trong giảng dạy các môn Lý luận chính trị ở Trường Đại học Sao Đỏ hiện nay | 123 | Phạm Xuân Đức |

TITLE FOR ELECTRICITY - ELECTRONICS - AUTOMATION

- | | | |
|--|----|--|
| Research on evaluating the performance of deep learning networks in radar signal recognition | 5 | Vu Xuan Tung |
| Application of fuzzy attractive search algorithm to optimize parameters for CNN network in recognition | 10 | Nguyen Thi Quyen
Nguyen Thi Phuong
Nguyen Thi Phuong Oanh |
| Design of decoupling controllers for Multi-Input Multi-Output systems | 17 | Nguyen Thu Ha
Dinh Thi Lan Anh
Cao Thanh Trung
Chu Duc Viet
Nguyen Duc Quang |
| Performance comparison between FIR and LMS filters in noise processing of EEG signals | 24 | Nguyen Xuan Kien
Bui Phuong Thao
Do Van Dinh |

TITLE FOR MECHANICAL AND DRIVING POWER ENGINEERING

- | | | |
|--|----|--|
| Study on the impact of driving modes on fuel consumption of manual transmission cars using Carsim software | 31 | Vu Thanh Trung
Nguyen Dinh Cuong
Le Duc Thang
Ngo Thi My Binh |
| Investigation of dimensional parameters affecting the stress in plate with circular cut-out | 37 | Nguyen Duc Hai
Nguyen Van Hinh
Duong Thi Ha
Nguyen Thi Lieu |
| Application of the boundary element method on SimSolid software to analyze the vibrations of the CNC milling machine spindle | 43 | Mac Van Giang
Duong Thi Ha
Dao Van Kien
Mac Thi Nguyen
Trinh Van Cuong |
| Study on joining of sheet and cylindrical steels by the arc stud welding technology: Review - Part 1 | 49 | Huynh Nguyet Khuyen
Ngo Huu Manh
Tran Van An |
| Research on the Stability of a 16-Seat Minivan under Crosswind | 55 | Do Tien Quyet
Phung Duc Hai Anh
Nguyen Luong Can |

TITLE FOR ECONOMICS

- | | | |
|--|----|---|
| Debt and foreign debt management in Vietnam | 60 | Nguyen Minh Tuan
Pham Thi Hong Hoa |
| Applying new technology to management accounting activities at garment companies in Hai Duong province | 68 | Vu Thi Ly |
| Research factors affecting satisfaction when shopping at Aeon mall Ha Dong | 74 | Nguyen Thi Ngoc Mai |
| Solutions to improve environmental accounting work at manufacturing enterprises in Hai Duong province | 80 | Vu Thi Ly
Luong Thi Hoa
Vu Thi Thanh Thuy |

TITLE FOR CHEMISTRY - FOOD

- | | | |
|--|----|--|
| Optimization of some conditions for production of cypress seedlings (<i>Cupressus torulosa</i> D. Don) using asexual propagation technique at Loang Lien National park, Lao Cai | 86 | Vu Duc Quyen
Duong Toan Thang
Duong Quyet Chien
Nguyen Van Sang |
|--|----|--|

TITLE FOR EDUCATION SCIENCE

- | | | |
|---|----|-------------------------------|
| Teaching according to the 5E model to develop technological problem-solving competences for students majoring in Technology Education | 93 | Le Ngoc Hoa
Tran Duy Khanh |
|---|----|-------------------------------|

TITLE FOR PHILOSOPHY - SOCIOLOGY - POLITICAL SCIENCE

- | | | |
|---|-----|---|
| The role of political theory lecturers with the task of protecting the Party's ideological foundation and fighting against erroneous and hostile viewpoints | 99 | Nguyen Thi Nhan
Phan Hoang Duc |
| Sustainable agricultural development in the red river and the influencing factors | 105 | Vu Van Dong
Vu Van Chuong
Vu Hong Phong |
| Humanitarian thoughts of Ho Chi Minh and the current application by the Communist Party of Vietnam | 111 | Do Thi Thuy
Dang Thi Dung
Pham Thi Mai |
| Raising political awareness of Vietnamese students in the current context | 117 | Nguyen Thi Hien |
| Digital transformation in teaching Political Theory subjects at Sao Do University in the current period | 123 | Pham Xuan Duc |

Chuyển đổi số trong giảng dạy các môn Lý luận chính trị ở Trường Đại học Sao Đỏ hiện nay

Digital transformation in teaching Political Theory subjects at Sao Do University in the current period

Phạm Xuân Đức

Tác giả liên hệ: phamxuanduccsdu@gmail.com

Trường Đại học Sao Đỏ

Ngày nhận bài: 04/01/2025

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 28/02/2025

Ngày chấp nhận đăng: 28/02/2025

Tóm tắt

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 diễn ra mạnh mẽ, các trường đại học đặc biệt quan tâm đến vấn đề chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo. Chuyển đổi số trong giáo dục đại học đang đứng trước nhiều cơ hội thuận lợi nhưng cũng gặp không ít những khó khăn trong giảng dạy các môn Lý luận chính trị cho sinh viên Việt Nam nói chung và sinh viên ở Trường Đại học Sao Đỏ nói riêng không nằm ngoài cơ hội và khó khăn đó. Bài viết tập trung làm rõ những cơ hội và thách thức của chuyển đổi số trong giảng dạy các môn Lý luận chính trị cho sinh viên. Trên cơ sở đó, đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả chuyển đổi số trong giảng dạy các môn Lý luận chính trị ở Trường Đại học Sao Đỏ trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: *Chuyển đổi số; chuyển đổi số trong giáo dục đại học; các môn Lý luận chính trị.*

Abstract

In the context of the strong Industrial Revolution 4.0, universities are especially interested in digital transformation in education and training. Digital transformation in higher education is benefiting from many favorable opportunities but also facing many difficulties. Education in theoretical and political discussion subjects for Vietnamese students in general and students at Sao Do University in particular is no exception to those opportunities and difficulties. The article focuses on clarifying the opportunities and quantity of digital transformation in teaching Political Theory to students. On that basis, we propose some solutions to improve the effectiveness of digital transformation in studying political theory and discussion subjects at Sao Do University in the current period.

Keywords: *Digital transformation; digital transformation in higher education; political Theory subjects.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục đại học là một trong những lĩnh vực chịu ảnh hưởng mạnh mẽ nhất của cuộc Cách mạng 4.0, vì sản phẩm của đào tạo phải đáp ứng với nhu cầu của thị trường lao động đang có sự thay đổi nhanh chóng. Theo đó, giáo dục các môn Lý luận chính trị cũng cần có những thay đổi căn bản để đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn. Mặc dù những phương pháp dựa trên nền tảng công nghệ 4.0 đã được phổ biến và áp dụng trong nhiều trường đại học và học viện. Song, trong lĩnh vực các môn học Lý luận chính trị, việc áp dụng khai thác công nghệ 4.0 chỉ mới dừng lại ở các bài giảng, bài thuyết trình bằng công cụ PowerPoint, số hoá một số tài liệu, giảng dạy trực tuyến thông qua phần mềm nhưng cũng không được khai thác triệt để.

Trong khi đó, chuyển đổi số trong giáo dục đại học không chỉ là số hóa bài giảng, ứng dụng phần mềm vào soạn bài dạy, mà còn là sự chuyển đổi toàn bộ cách thức, phương thức giảng dạy, kỹ thuật quản lý lớp học, tương tác với người học sang không gian số; toàn bộ dữ liệu về quá trình học tập của người học cũng được theo dõi và lưu trữ bằng công nghệ, số hóa thông tin quản lý. Việc chuyển đổi số tác động tới nhiều bên liên quan khác nhau, trong đó, trực tiếp và chịu tác động lớn nhất là người học và giảng viên. Do đó, việc nghiên cứu cơ hội và thách thức của quá trình chuyển đổi số trong giảng dạy các môn Lý luận chính trị, từ đó đưa ra các giải pháp nhằm đẩy mạnh chuyển đổi số đối trong giảng dạy các môn học này là việc làm cần thiết và có ý nghĩa thực tiễn đối với Trường Đại học Sao Đỏ trong giai đoạn hiện nay.

Người phản biện: 1. TS. Phạm Văn Dự
2. PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hà

2. NỘI DUNG

2.1. Chuyển đổi số trong giáo dục

2.1.1. Chủ trương của Đảng và Nhà nước

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ nêu rõ: “Lĩnh vực giáo dục là lĩnh vực cần ưu tiên chuyển đổi số trước. Trong đó, chú trọng tới việc triển khai các sáng kiến nhằm phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Phát triển công nghệ phục vụ giáo dục, hướng tới đào tạo cá thể hóa. 100% các cơ sở giáo dục triển khai công tác dạy và học từ xa, trong đó, thử nghiệm chương trình đào tạo cho phép học sinh, sinh viên học trực tuyến tối thiểu 20% nội dung chương trình. Ứng dụng công nghệ số để giao bài tập về nhà và kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh trước khi đến lớp học” [1].

Ngày 25/01/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 131/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” với mục tiêu chung được xác định là: Tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới, sáng tạo trong dạy và học, nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý giáo dục, xây dựng nền tảng giáo dục mở thích ứng trên nền tảng số và góp phần phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số [2].

Chuyển đổi số giáo dục đại học có thể được hiểu là quá trình ứng dụng các công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT), điện toán đám mây (Cloud computing),... và các phần mềm công nghệ trong giáo dục đại học nhằm thay đổi phương thức thực hiện giáo dục đại học, bao gồm những thay đổi về phương pháp, cách thức, kỹ thuật thực hiện giảng dạy, học tập, đào tạo và quản lý, quản trị ngày càng phát triển và hiện đại.

Đối với các cơ sở giáo dục đại học, chuyển đổi số là việc ứng dụng công nghệ trong phương pháp giảng dạy và học tập tiến tiến, hiện đại; ứng dụng công nghệ trong lớp học (công cụ dạy và học, cơ sở vật chất, học liệu, đem lại nhiều lựa chọn cho việc học trực tuyến trên các trang web và ứng dụng như: Google meet, Teams, Zoom,...); ứng dụng công nghệ trong quản lý (công cụ quản lý, vận hành, thực hiện các giao thức can thiệp,...).

Chuyển đổi số trong giáo dục đại học không chỉ chuyển đổi số trong giảng dạy, học tập, đánh giá kết quả (giáo trình điện tử, bài giảng điện tử, ngân hàng đề thi, thư viện số, phòng thực hành ảo,...); thay đổi phương pháp giảng dạy, kỹ thuật quản lý lớp học, tương tác giữa

giảng viên và người học trên không gian số,...), mà còn chuyển đổi toàn diện trong công tác quản lý giáo dục đại học (số hóa thông tin quản lý, tạo và sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý lớn liên thông, ứng dụng các công nghệ AI, Blockchain,...).

2.1.2. Một số ví dụ về chuyển đổi số trong giáo dục

- Học trực tuyến (E-learning): Các trường học và tổ chức giáo dục cung cấp các khóa học trực tuyến thông qua nền tảng và công cụ kỹ thuật số, cho phép học viên học tập mọi lúc, mọi nơi. Ví dụ: Coursera, edX, Udemey,...

- Giáo trình điện tử: Sáng kiến việc thay thế sách giáo khoa truyền thống bằng giáo trình điện tử, giúp tiết kiệm giấy và dễ dàng cập nhật nội dung. Các ứng dụng như: Kindle, iBooks, Google Play Books hỗ trợ đọc sách điện tử trên các thiết bị di động.

- Phần mềm quản lý học tập (LMS - *Learning Management System*): Các hệ thống quản lý học tập như Moodle, Blackboard, Canvas,... hỗ trợ giáo viên quản lý khóa học, đánh giá và theo dõi tiến độ của học viên một cách dễ dàng và hiệu quả.

- Công cụ hợp tác trực tuyến: Sử dụng các ứng dụng như: Google Classroom, Microsoft Teams, Zoom,... để giáo viên và học viên tương tác, học tập cùng nhau một cách linh hoạt và hiệu quả.

- Ứng dụng hỗ trợ học tập: Các ứng dụng hỗ trợ học tập như Quizlet, Duolingo,... giúp học viên rèn luyện kỹ năng và kiến thức thông qua các bài tập và hoạt động trực tuyến thú vị.

- Trí tuệ nhân tạo và học máy trong giáo dục: Sử dụng trí tuệ nhân tạo và học máy để phân tích dữ liệu học tập, đưa ra gợi ý cá nhân hóa, cải thiện chất lượng giảng dạy và hỗ trợ quá trình học tập của học viên.

- Thực tế ảo và thực tế ảo tăng cường: Ứng dụng công nghệ thực tế ảo (VR) và thực tế ảo tăng cường (AR) vào giáo dục, giúp học viên trải nghiệm môi trường học tập sinh động, tương tác và gần gũi hơn với thực tế [3].

2.1.3. Xu hướng chuyển đổi số trong giáo dục

Chuyển đổi số không còn là vấn đề của một tổ chức, một cá nhân hay một trường học, mà đã trở thành vấn đề của toàn xã hội, của toàn cầu mang tính tất yếu khách quan. Do đó, giáo dục đại học không thể nằm ngoài quy luật chuyển đổi để kịp thời nắm bắt những thành tựu của khoa học kỹ thuật, thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để nâng cao chất lượng dạy và học.

Xu hướng sử dụng công nghệ dữ liệu lớn để phân tích tìm ra những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả học tập của người học, để điều chỉnh phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá nhằm nâng cao chất lượng đào

tạo, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người học và xã hội.

Xu hướng kết nối trực tiếp, trực tuyến với doanh nghiệp, nhà tuyển dụng để đào tạo kỹ năng, kiến thức cần thiết, giúp người học có thể làm quen với môi trường công việc thực tế ngay trong quá trình học và làm được việc sau khi tốt nghiệp.

Xu hướng ứng dụng môi trường thực tế ảo nhằm tạo môi trường học có tương tác, tăng trải nghiệm cho người học. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo để cá nhân hóa quá trình học, hỗ trợ nâng cao hiệu quả dạy và học cũng như quản lý, quản trị trường học.

2.2. Những cơ hội và thách thức của chuyển đổi số trong giảng dạy các học phần Lý luận chính trị ở Trường Đại học Sao Đỏ

2.2.1. Đặc điểm môn Lý luận chính trị

Theo Công văn số 3056/BGDĐT-GDĐH ngày 19/7/2019 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình, giáo trình các môn Lý luận chính trị, từ năm học 2019 - 2020, các cơ sở giáo dục đại học tổ chức giảng dạy các môn lý luận chính trị bao gồm: Triết học Mác - Lênin; Kinh tế chính trị Mác - Lênin; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Các môn Lý luận chính trị, với một khối lượng kiến thức rất rộng, được chất lọc, kết tinh từ thực tiễn và tri thức lý luận khoa học của nhân loại. Những môn học này vừa mang tính khoa học, vừa mang tính giai cấp, có ý nghĩa hết sức to lớn trong việc giáo dục thế giới quan khoa học, giúp cho sinh viên có cái nhìn khách quan về thế giới, xã hội và con người, rèn luyện lập trường tư tưởng, tu dưỡng đạo đức cách mạng, xây dựng bản lĩnh chính trị cho sinh viên, tránh được những cám dỗ, sa ngã theo những luận điệu xuyên tạc, phản khoa học. Trong các trường đại học, cao đẳng hiện nay, để giáo dục đào tạo sinh viên trở thành những người hữu ích, có đức, có tài, có nhân cách, có bản lĩnh, không lệch lạc về tư tưởng, đạo đức, lối sống thì cần sự kết hợp của rất nhiều môn học, trong đó các môn Lý luận chính trị đóng một vai trò không nhỏ.

Đặc thù tri thức của các môn Lý luận chính trị nói chung là ở chỗ, tri thức lý luận chính trị có tính khái quát hoá, trừu tượng hóa cao trong sự phản ánh hiện thực được biểu đạt bằng hệ thống các khái niệm, phạm trù, nguyên lý, quy luật. Hơn nữa, lý luận chính trị là các môn khoa học lý thuyết, chứ không phải môn khoa học ứng dụng. Chính vì vậy, các môn học lý luận chính trị thiên về những kiến thức hàn lâm, việc giảng dạy các môn Lý luận chính trị phải đạt được mục đích là giúp người học xác lập được thế giới quan và phương pháp luận khoa học trong nhận thức và hoạt động thực tiễn.

Chuyển đổi số trong trường đại học đem lại nhưng lợi ích chủ yếu như: Tính kết nối và liên tục trong công việc sẽ mang tính tự động cao hơn. Từ đó, sẽ tiết kiệm được thời gian và làm cho quá trình xử lý công việc được cải thiện hơn. Đồng thời, sẽ tiết kiệm được cả nguồn nhân lực lẫn vật lực.

2.2.2. Cơ hội đối với giảng viên giảng dạy các môn Lý luận chính trị ở Trường Đại học Sao Đỏ hiện nay

- Công nghệ số giúp cho giảng viên giảng dạy các môn Lý luận chính trị có nhiều điều kiện để tiếp cận, tham khảo với các nguồn tài liệu phong phú, đa dạng trong nước và nước ngoài. Qua đó nâng cao được kiến thức, trình độ, làm cho bài giảng phong phú thêm. Giảng viên có thể trao đổi bài giảng thông qua mạng Internet để học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau, sử dụng các phương tiện, kỹ thuật giảng dạy hiện đại; giảng viên có thể sử dụng các lớp học ảo, các phần mềm giảng dạy; có thể sử dụng các video, hình ảnh phù hợp với nội dung bài giảng để minh họa cho việc giảng dạy của mình phong phú hơn, sinh động hơn. Công nghệ số được áp dụng trong giảng dạy các môn Lý luận chính trị chính sẽ tạo ra không gian mở đối với tài liệu, kiến thức, thời gian, địa điểm, tương tác và phản hồi không giới hạn sẽ mang tới một cách nhìn mới về các môn Lý luận chính trị vốn khô khan, thuần lý thuyết đến gần với thực tế và gần với sinh viên hơn.

- Ứng dụng công nghệ số có thể cá nhân hoá quá trình học. Giảng viên giảng dạy Lý luận chính trị có thể thu thập và phân tích dữ liệu lớn của người học để tìm ra những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả học tập, từ đó có những điều chỉnh phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người học cũng như của xã hội. Khi chuyển đổi số, phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập các môn Lý luận chính trị của người học cũng phong phú hơn, được mở rộng phạm vi không gian và thời gian. Việc tự kiểm tra, tự đánh giá, với sự trợ giúp của công nghệ thông tin, trở nên dễ dàng. Ví dụ, các thầy cô có thể soạn thảo và tổ chức đánh giá trên các ứng dụng sẵn có như Ms. Team hoặc LMS, để sinh viên có thể dễ dàng truy cập, thực hiện bài kiểm tra cũng như nhận được đánh giá và điểm số một cách khách quan, nhanh chóng và hiệu quả. Các phần mềm kiểm tra, đánh giá khá phong phú, có thể hỗ trợ cho thầy cô giáo trong các công đoạn dạy học, giảm bớt áp lực về thời gian và công sức lao động của giảng viên. Bên cạnh đó, sử dụng các phần mềm để kiểm tra đánh giá cũng giúp cho việc lưu trữ dễ dàng, nhanh và hiệu quả cho việc truy xuất dữ liệu.

2.2.3. Cơ hội đối với sinh viên khi học tập các môn Lý luận chính trị

- Ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy các môn Lý luận chính trị với những thiết bị hỗ trợ như: Laptop,

ipad, điện thoại,... giúp sinh viên có thể lựa chọn thời gian, địa điểm học tập mọi lúc, mọi nơi, xoá được rào cản về khoảng cách, tiết kiệm thời gian và chi phí; dễ dàng tiếp cận với nhiều nguồn tài liệu, nhiều nguồn tri thức mới, hiện đại, hội nhập; dễ dàng tìm kiếm, khai thác, chia sẻ, trao đổi tài liệu, thông tin.

- Sinh viên có thể lựa chọn cách học phù hợp với thời gian của mình, một phương pháp học tập mở rộng, tự do, sáng tạo và linh hoạt; kích thích tự học, tự tìm tòi nghiên cứu qua mạng Internet, tự học hỏi, trao đổi thông qua mạng xã hội với bất kỳ thời gian nào mà sinh viên mong muốn. Sinh viên có thể đăng ký và sắp xếp việc học tập một cách linh hoạt, phù hợp với thời gian của cá nhân; chủ động xây dựng kế hoạch học tập, lựa chọn môn học, tài liệu học tập, tự thực hiện các yêu cầu của môn học,...

- Sinh viên học tập các môn Lý luận chính trị có thể thay đổi cách tiếp cận các nguồn tài liệu và được thừa hưởng những thành quả khoa học khổng lồ trên khắp thế giới và nguồn học liệu mà các thầy cô cung cấp; sinh viên dễ dàng tiếp cận những quan điểm, chủ trương, tư tưởng đúng đắn; tính tương tác và hợp tác cao, nhờ phương tiện công nghệ thông tin để tiếp cận và thuận tiện, tạo ra một môi trường giao tiếp học thuật thuận lợi giữa sinh viên với giảng viên, giữa sinh viên với sinh viên. Điều này không chỉ đem lại lợi ích về thông tin trao đổi mà còn hình thành và phát triển môi trường học thuật mới, hiện đại và dân chủ hơn.

2.2.4. Thách thức của chuyển đổi số trong giảng dạy các học phần Lý luận chính trị ở Trường Đại học Sao Đỏ hiện nay

Một là, điều kiện cơ sở vật chất để chuyển đổi số còn hạn chế. Để chuyển đổi số trong giáo dục đại học đòi hỏi các cơ sở giáo dục đại học (đại học, trường đại học, học viện), phải có nguồn tài chính để trang bị các thiết bị, phần mềm, mạng Internet,... đáp ứng yêu cầu dạy - học và quản lý. Tuy nhiên, hạ tầng mạng, trang thiết bị công nghệ thông tin như máy tính, camera, máy in, máy quét, đường truyền, dịch vụ Internet,... của Nhà trường, giảng viên, sinh viên còn thiếu, chưa đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu cho chuyển đổi số. Thực tế, để chuyển đổi số thành công, một trong những nền tảng cơ bản là phải có hạ tầng viễn thông phát triển ở một mức độ nhất định. Nếu không giải quyết được vấn đề hạ tầng mạng thì việc tổ chức các lớp học trực tuyến, xây dựng nguồn học liệu mở hay thu hút, tạo điều kiện cho người học trở nên khó khả thi.

Hai là, hạn chế ở nguồn nhân lực. Để chuyển đổi số trong giảng dạy các học phần Lý luận chính trị thành công thì vấn đề năng lực của giảng viên, người quản lý phải bảo đảm không chỉ về chuyên môn mà còn cả khả năng sử dụng các nền tảng số. Hiện nay, đội ngũ tham gia giảng dạy các môn Lý luận chính trị có 14 giảng

viên, 100% có trình độ thạc sĩ trở lên, trong đó trình độ tiến sĩ gồm 7 giảng viên chiếm 50%. Thực tế cho thấy, một bộ phận giảng viên lý luận chính trị chưa thích nghi kịp với công nghệ mới; đa số giảng viên chưa sẵn sàng cho hoạt động giảng dạy, nghiên cứu, kết nối, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động nghiên cứu và giảng dạy. Hơn nữa, để thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục đại học, mỗi giảng viên phải năng động, chủ động làm chủ công nghệ, chủ động học tập, tìm hiểu và thay đổi từ trong tư duy để bắt kịp thực tế, đảm bảo giảng viên phải là nhân tố chủ động nhất cho công cuộc chuyển đổi số này. Tuy nhiên, với thực trạng đội ngũ giảng viên chưa thực sự sẵn sàng, ngại thay đổi, thiếu cả kiến thức và kỹ năng sử dụng công nghệ như hiện nay thì đây là một khó khăn rất lớn, ảnh hưởng đến quá trình chuyển đổi số trong giảng dạy các học phần Lý luận chính trị.

Ba là, số hóa, xây dựng, cập nhật học liệu số, thẩm định, chia sẻ học liệu số đòi hỏi kho học liệu số phải đầy đủ, đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu, tham khảo của sinh viên. Tuy nhiên, hiện nay vấn đề xây dựng học liệu số như sách điện tử, thư viện điện tử, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, bài giảng điện tử, phần mềm học điện tử, phần mềm ứng dụng mô phỏng,... trong giảng dạy các môn Lý luận chính trị còn hạn chế. Bên cạnh đó, tình trạng học liệu số các học phần Lý luận chính trị trên không gian mạng tràn lan, thiếu tính xác thực cũng như không được kiểm soát chặt chẽ về nội dung. Đây là một thách thức không nhỏ trong bước đầu thực hiện chuyển đổi số.

Bốn là, thực tế cho thấy, khả năng tự học, đọc tài liệu và lĩnh hội kiến thức các môn Lý luận chính trị của sinh viên còn hạn chế, bởi lẽ đây là các môn mang tính chất lý luận, trừu tượng, khô khan, khó hiểu cần sự tương tác giữa giảng viên và người học thì điều này càng được bộc lộ khá rõ nét. Một bộ phận người học hạn chế trong sử dụng công nghệ và đã quen với phương thức đào tạo truyền thống nên ngại thay đổi theo phương thức đào tạo mới. Việc đánh giá kết quả học tập của sinh viên được thực hiện thông qua các nền tảng công nghệ, chỉ cần đăng nhập vào tài khoản, khai thác học liệu và thực hiện các bài kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu. Vấn đề đặt ra là sinh viên có tự mình thực hiện các bài kiểm tra, đánh giá hay những bài kiểm tra, đánh giá đó được thực hiện bởi người khác. Nếu trường hợp này xảy ra thì kết quả đánh giá kết quả học tập của sinh viên là không trung thực và như vậy sẽ ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục - đào tạo.

Năm là, chưa kiểm soát triệt để và bảo đảm quyền sở hữu trí tuệ về học liệu số. Chuyển đổi số đòi hỏi kho dữ liệu số khổng lồ chuẩn xác về giáo trình, tài liệu tham khảo, sách chuyên khảo, hệ thống bài tập, tình huống, ngân hàng đề thi,... Yêu cầu này ở hầu hết các cơ sở giáo dục đại học nói chung và Trường Đại

học Sao Đỏ nói riêng còn thiếu về nguồn dữ liệu số, mặt khác, việc thu thập, chia sẻ, khai thác dữ liệu, học liệu số chưa có hành lang pháp lý chung phù hợp với các quy định về bản quyền tác giả, sở hữu trí tuệ, an ninh thông tin, giao dịch điện tử và quy định chia sẻ, cung cấp thông tin. Quy định danh mục các thông tin thuộc diện bắt buộc khai báo, nhập liệu trường hợp nào được sử dụng, điều kiện gì, sử dụng toàn bộ hay một phần,...; quy định khai thác cơ sở dữ liệu, kho học liệu số những ai được quyền khai thác, khai thác gì, mức độ đến đâu, điều kiện gì, ai thẩm định, ai cho phép,...; quy định tính pháp lý của hồ sơ điện tử. Các vấn đề này chưa được giải quyết thông suốt nên chưa tạo ra động lực thúc đẩy phát triển được hệ thống dữ liệu số, học liệu số đủ lớn, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục nói chung và giảng dạy các học phần Lý luận chính trị nói riêng.

2.3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả chuyển đổi số trong giảng dạy các môn Lý luận chính trị ở Trường Đại học Sao Đỏ hiện nay

Thứ nhất, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của chuyển đổi số trong giảng dạy các môn Lý luận chính trị ở Trường Đại học Sao Đỏ hiện nay. Trong đó, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng uỷ, Ban Giám hiệu nhà trường để hoàn thiện những quy định, chế tài về thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo. Đồng thời, cần thực hiện nâng cao nhận thức, phổ biến hiệu quả cho giảng viên Lý luận chính trị sự cần thiết, cấp bách và tầm quan trọng của chuyển đổi số trong giảng dạy các môn Lý luận chính trị, cùng nhau xây dựng văn hóa số trong giáo dục, đào tạo tại các phòng, các khoa trong Nhà trường. Theo đó, các giảng viên cần xác định rõ chuyển đổi số trong giảng dạy hiện nay là cần thiết, cấp bách không thể không thực hiện. Giảng viên Lý luận chính trị cần nhận thức được không thực hiện chuyển đổi số trong giảng dạy thì sẽ lạc hậu về phương pháp và hình thức giảng dạy, không đáp ứng được yêu cầu của xã hội hiện nay.

Thứ hai, đội ngũ giảng viên Lý luận chính trị là yếu then chốt quyết định hiệu quả chuyển đổi số trong giảng dạy các môn lý luận chính trị. Thực tế, đội ngũ giảng viên Lý luận chính trị ở Trường Đại học Sao Đỏ so với các giảng viên chuyên ngành khác còn hạn chế về công nghệ thông tin, tiếng Anh và tiếp cận công nghệ mới. Do đặc điểm giảng dạy các môn Lý luận nên ngại đổi mới về công nghệ. Chính vì vậy, nhiệm vụ cấp bách hiện nay là xây dựng được đội ngũ giảng viên Lý luận chính trị có trình độ về kỹ thuật số, có thể sử dụng công nghệ cao và đáp ứng môi trường tương tác sư phạm cao, từ đó, họ sẽ sử dụng phương pháp dạy học có sử dụng công nghệ cao và đáp ứng tương tác sư phạm cao. Đội ngũ giảng viên số cần được trang bị kỹ năng về công nghệ và phương pháp sư phạm để thực hiện chuyển đổi số, bao gồm phương pháp giảng dạy

theo tiếp cận mới, phương thức vận hành các công cụ số/môi trường đào tạo số, cách thức biên soạn tài liệu số, xây dựng bài giảng có tương tác sư phạm không những cho giảng dạy trực tuyến (online education), mà cho cả giảng dạy trực tiếp (offline education). Đây là vấn đề lâu dài, cần có kế hoạch từng bước và thực hiện các nhiệm vụ theo lộ trình, cụ thể: Tổ chức các lớp bồi dưỡng như giảng dạy với công nghệ, giảng dạy theo mô hình hỗn hợp, huấn luyện sử dụng công cụ và nền tảng số,...; Tổ chức thiết kế/biên soạn lại các môn học lý luận chính trị theo mô hình dạy học hỗn hợp, mô hình học liệu mở, bài học có tương tác sư phạm cao,... có thể tham khảo hoặc sử dụng nguồn học liệu, tài liệu từ các trường đại học trong cả nước.

Thứ ba, xây dựng hạ tầng chuyển đổi số phục vụ giảng dạy các học phần lý luận chính trị. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị, công nghệ, mạng Internet phục vụ đào tạo. Cụ thể, xây dựng và phát triển hạ tầng công nghệ thông tin theo hướng đồng bộ, tập trung, thống nhất, kết nối mạng Internet, thiết bị công nghệ thông tin, độ cao băng thông truyền, khả năng lưu trữ, năng lực tính toán thể hiện ở cụm máy chủ, khả năng đáp ứng tính toán trên khối lượng dữ liệu lớn trong thời gian tối thiểu để bảo đảm phục vụ tốt cho giảng dạy các môn Lý luận chính trị. Không chỉ là các thiết bị phần cứng như hệ thống máy móc, đường truyền Internet mà còn là các ứng dụng phần mềm, các nền tảng để mọi hoạt động giáo dục có thể diễn ra một cách thuận lợi trên các nền tảng và ứng dụng đó.

Thứ tư, xây dựng hệ thống quản lý đào tạo trực tuyến LMS.

Để thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục đại học đúng nghĩa và đảm bảo chất lượng đào tạo, bước đầu, Nhà trường cần nghiên cứu đầu tư xây dựng Hệ thống quản lý đào tạo trực tuyến LMS. Đây là một trong những phần mềm quản lý đào tạo trực tuyến rất hiệu quả.

Hệ thống quản lý đào tạo trực tuyến LMS có tính năng báo cáo, theo dõi chi tiết mọi hoạt động của hệ thống đào tạo từ khóa học, lớp học, hay việc theo dõi học viên đều được ghi chép, thống kê và lưu trữ đầy đủ, thực hiện báo cáo một cách tự động, chi tiết và giúp phân phối nhanh chóng, hiệu quả các tài liệu tới một lượng lớn người học. Khoa và Bộ môn Giáo dục chính trị đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, đồng thời đôn đốc, kiểm tra việc khai thác, sử dụng Hệ thống quản lý đào tạo trực tuyến LMS của từng giảng viên.

Thứ năm, phát huy tính tích cực của cơ sở giáo dục. Nhà trường, Khoa và Bộ môn Giáo dục chính trị cần kết hợp, xây dựng lớp học số, tài liệu số, kho học liệu mở trong dạy, học, kiểm tra, đánh giá, nghiên cứu khoa học; chú trọng xây dựng thư viện số, hệ thống đào tạo trực tuyến, số hóa học liệu (bài giảng điện tử, sách giáo khoa điện tử, kho bài giảng, ngân hàng các

câu hỏi trắc nghiệm); tích hợp thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp vào môi trường học. Đây là một trợ lý đắc lực cho người học để trải nghiệm công nghệ số; giảm thiểu phát hành sách tài liệu truyền thống. Nhà trường, Khoa và Bộ môn Giáo dục chính trị cần cung cấp học liệu số, kho học liệu mở các học phần Lý luận chính trị cho người học. Bộ môn cần triển khai biên soạn, hiệu chỉnh học liệu tất cả các môn học để có thể triển khai giảng dạy được cho cả trực tuyến và trực tiếp. Đề cương môn học, bài giảng điện tử và tài liệu phải được cập nhật đầy đủ có hình ảnh trực quan và được xây dựng thành những video clip trước khi khóa học mới bắt đầu.

Thứ sáu, phát huy tính tích cực của sinh viên. Đối với sinh viên vốn đã quen với mô hình học tập truyền thống, song, thời gian để sinh viên thích nghi với cách học mới này nhanh hay chậm lại phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố, không chỉ bản thân mỗi sinh viên mà cả từ phía Khoa và Nhà trường. Cụ thể: Nhà trường và Khoa phải làm cho sinh viên ý thức được trách nhiệm của mình trong thực hiện chuyển đổi số đối với quá trình học tập và nghiên cứu các môn Lý luận chính trị; có kế hoạch tập huấn cho sinh viên trong việc ứng dụng công nghệ trong học tập với các phần mềm đơn giản (Word, Powerpoint, Excel), các phần mềm giảng dạy và học (LMS, MS.Team,...) và các phần mềm học tập phổ biến hiện nay, kế hoạch tập huấn phải được thực hiện từ đầu khoá học, vì các môn Lý luận chính trị được bố trí giảng dạy ở những kỳ đầu của chương trình đào tạo; Nhà trường cần xây dựng văn hóa giáo dục số gồm những vấn đề về thái độ học tập, hiểu biết về đạo đức học thuật, tính tự giác, ý thức học tập của người học. Đồng thời, Nhà trường cần xây dựng, ban hành các quy định bắt buộc sinh viên phải tuân thủ khi tham gia quá trình chuyển đổi số trong đào tạo. Ngoài ra, bản thân mỗi sinh viên phải chủ động tích lũy tri thức về công nghệ thông tin, chủ động cập nhật kịp thời và ứng dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật mới nhất của thế giới vào quá trình học tập và cuộc sống thì sinh viên mới học tập tốt được, mới có cơ hội cạnh tranh việc làm, mở ra cánh cửa để bước vào sân chơi toàn cầu hóa.

AUTHOR INFORMATION

Pham Xuan Duc

Corresponding Author: phamxuanducsdu@gmail.com
Sao Do University.

3. KẾT LUẬN

Chuyển đổi số trong giảng dạy các môn Lý luận chính trị ở các cơ sở giáo dục đại học sẽ là xu thế dạy học mới hiện nay. Việc kết hợp linh hoạt giữa hình thức dạy học trực tuyến và hình thức dạy học truyền thống có sự hỗ trợ của công nghệ thông tin mở ra nhiều cơ hội, thuận lợi trong dạy và học các môn lý luận chính trị. Với khả năng linh hoạt, tương tác, tự học, chuyển đổi số góp phần đổi mới phương pháp dạy học, cải tiến và nâng cao tính tích cực về chất lượng đào tạo toàn diện. Tuy nhiên, việc khai thác và ứng dụng chuyển đổi số trong dạy học cũng gặp nhiều thách thức tùy thuộc rất nhiều vào yếu tố con người và cơ sở vật chất của Nhà trường. Bài viết đã đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả chuyển đổi số trong giảng dạy các môn Lý luận chính trị ở Trường Đại học Sao Đỏ hiện nay, trong đó cần tập trung vào xây dựng được đội ngũ giảng viên lý luận chính trị có trình độ về kỹ thuật số và xây dựng hạ tầng chuyển đổi số. Đây là những yếu tố quan trọng quyết định hiệu quả chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo của Nhà trường nói chung và trong giảng dạy các môn Lý luận chính trị nói riêng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.
- [2]. Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”.
- [3]. *Chuyển đổi số trong giáo dục: Thực trạng, vai trò & giải pháp*
- [4]. <https://www.pace.edu.vn/tin-kho-tri-thuc/chuyen-doi-so-trong-giao-duc>, truy cập ngày 12/02/2025

THỂ LỆ GỬI BÀI

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ (P. ISSN 1859-4190, E. ISSN 2815-553X), thường xuyên công bố kết quả, công trình nghiên cứu khoa học và công nghệ của các nhà khoa học, cán bộ, giảng viên, nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên ở trong và ngoài nước.

1. Tạp chí xuất bản 01 số/quý bằng hai ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh. Tạp chí nhận đăng các bài báo khoa học thuộc các lĩnh vực: Điện - Điện tử - Tự động hóa; Cơ khí - Động lực; Kinh tế; Triết học - Xã hội học - Chính trị học; Các lĩnh vực khác gồm: Công nghệ thông tin; Hóa học - Công nghệ thực phẩm; Ngôn ngữ học; Toán học; Vật lý; Văn hóa - Nghệ thuật - Thể dục thể thao...
2. Bài nhận đăng là những công trình nghiên cứu khoa học chưa công bố trong bất kỳ ấn phẩm khoa học nào.
3. Tòa soạn chỉ nhận bài báo gửi online trên website <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>. Bài báo gửi về tòa soạn dưới dạng file điện tử (*.doc *.docx và *.pdf); cuối bài báo, tác giả ghi rõ thông tin địa chỉ liên hệ, số điện thoại, email và cập nhật thông tin trên website. Bài báo phải được trình bày đúng định dạng, rõ ràng; Trường hợp bài báo phải chỉnh sửa theo thể lệ hoặc theo yêu cầu của Phản biện thì tác giả sẽ cập nhật trên website. Người phản biện sẽ do tòa soạn mời. Tòa soạn không gửi lại bài nếu không được đăng.
4. Các công trình thuộc đề tài nghiên cứu có Cơ quan quản lý cần kèm theo giấy phép cho công bố của cơ quan (Tên đề tài, mã số, tên chủ nhiệm đề tài, cấp quản lý,...).
5. Tên bài báo trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 14, in đậm, căn giữa.
6. Tên tác giả (không ghi học hàm, học vị), font Arial, cỡ chữ 10, in đậm, căn lề phải; cơ quan công tác của các tác giả, font Arial, cỡ chữ 9, in nghiêng, căn lề phải.
7. Chữ "Tóm tắt" in đậm, font Arial, cỡ chữ 10; Nội dung tóm tắt của bài báo không quá 10 dòng, trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 10, in thường.
8. Chữ "Từ khóa" in đậm, nghiêng, font Arial, cỡ chữ 10; Có từ 03÷05 từ khóa, font Arial, cỡ chữ 10, in nghiêng, ngăn cách nhau bởi dấu chấm phẩy, cuối cùng là dấu chấm.
9. Nội dung bài báo viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Việt: Tiêu đề tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Tóm tắt tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Từ khóa tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Anh: Tiêu đề tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Tóm tắt tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Từ khóa tiếng Anh trước, tiếng Việt sau.
10. Bài báo được đánh máy trên khổ giấy A4 (21 × 29,7cm) có độ dài không quá 8 trang, font Arial, cỡ chữ 10, giãn dòng At least 12pt, Before 3pt, After 3pt; căn lề trên 2.5cm, dưới 2.5cm, trái 3cm, phải 2cm; hình vẽ phải rõ ràng, đủ nét và được định dạng dưới dạng file ảnh (*.jpg); Phương trình, công thức phải soạn thảo bằng Mathtype hoặc Equation; Phần nội dung bài báo được chia thành 02 cột, khoảng cách cột là 1cm; Trong trường hợp hình vẽ, hình ảnh có kích thước lớn, bảng biểu có độ rộng lớn hoặc công thức, phương trình dài thì cho phép trình bày dưới dạng 01 cột.
11. Tài liệu tham khảo được sắp xếp theo thứ tự tài liệu được trích dẫn trong bài báo.
 - Nếu là sách/luận án: Tên tác giả (năm), Tên sách/luận án/luận văn, Nhà xuất bản/Trường/Viện, lần xuất bản/tái bản.
 - Nếu là bài báo/báo cáo khoa học: Tên tác giả (năm), Tên bài báo/báo cáo, Tạp chí/Hội nghị/Hội thảo, Tập/Kỳ yếu, số, trang.
 - Nếu là trang web: Phải trích dẫn đầy đủ tên website và đường link, ngày cập nhật.
12. Định dạng mẫu bài báo tham khảo tại địa chỉ http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/news/detail/198/format_paper
Bài báo sau khi xuất bản sẽ được công bố trên <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>.

THÔNG TIN LIÊN HỆ:

Ban Biên tập Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ

Phòng 203, Tầng 2, Nhà B1, Trường Đại học Sao Đỏ.

Địa chỉ: Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>

Email: tapchikhcn@saodo.edu.vn



BỘ CÔNG THƯƠNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

Địa chỉ:

- **Số 1:** Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- **Số 2:** Số 72, đường Nguyễn Thái Học, phường Thái Học, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- **Điện thoại:** (0220) 3882 269 **Fax:** (0220) 3882 921 **Website:** <http://saodo.edu.vn> **Email:** info@saodo.edu.vn

P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X

Số 1 (88)

2025



Địa chỉ Tòa soạn:

Trường Đại học Sao Đỏ.

Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>/Email: tapchikhcn@saodo.edu.vn.

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.
In 2.000 bản, khổ 21 × 29,7cm, tại Công ty TNHH in Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.